



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HÀ KIM HAI
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 593/32 Bìn Phú Lâm, Phường 9, Quận 6/TP HCM

Date of Birth: 29-6-1947 Place of Birth: Chợ Lớn

Thang - Ngay - Nam
Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy, Truong cuộc cảnh sát
(Rank & Position) xã Vang Quoi, An ninh Đai, Bình Trị

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 28-6-1975 To 16-5-1980
(Thang - Ngay - Nam) Years: 4 Months: 11 Days: 18

3. SPONSOR'S NAME: Không có
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HÀ - KIM - HAI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN - THỊ - LANH	1952	WIFE
HÀ - THỊ - KIM - NGA	1969	DAUGHTER
HÀ - THỊ - KIM - THANH	1970	DAUGHTER
HÀ - THỊ - KIM - THÚY	1973	DAUGHTER
HÀ - KIM - TUẤN	1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

593/32 Bìn Phú Lâm, Phường 9
Quận 6 TP/HCM

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HAI

HÀ KIM HAI



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: _____ Y

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM

(Ten Tu Nhan)

HÀ
Last (Ho)

KIM
Middle

HAI
First (Te)

Current Address: 593/32 Bìn Phú Lâm, Phường 9, Quận 6/TP HCM

Date of Birth: 29-6-1947 Place of Birth: Chợ Lớn

Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy, Trùm cuộc canh gác
(Rank & Position) xã Vạn Quới, Quận Bình Đức, Bình Trị

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP
(Thang - Ngày - Nam)

Dates: From 28-6-1975 To 16-5-1980
Years: 4 Months: 11 Days: 18

SPONSOR'S NAME:

(Neu co)

Không có

Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HÀ - KIM - HAI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN - THỊ - LANH	1952	WIFE
HÀ - THỊ - KIM - NGA	1969	DAUGHTER
HÀ - THỊ - KIM - THANH	1970	DAUGHTER
HÀ - THỊ - KIM - THUY	1973	DAUGHTER
HÀ - KIM - TUÂN	1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

593/32 Bìn Phai Lâm, Phường 9
Quận 6 - TP/HCM

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HÀ KIM HẢI

BỘ NỘI VỤ
Trại : Hàm Tân
Số: _____/GRT

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

71 H 8 172 RA - 74 411

Theo thông tư số 156-BCA/TĐ ngày 31-5-1961 của bộ nội vụ
Thi hành quyết định của số 57/QĐ ngày 28 tháng 4 năm
1980 của Bộ nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : HÀ KIM HẢI
Họ, tên thường gọi :
Họ, tên bí danh :
Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1947
Nơi sinh : Chợ Lớn.
Nơi ĐKKK thường trú trước khi bị bắt : 593/32 Bến Phỉ Lâm, quận 6
Thành phố Hồ Chí Minh.
Cao tội : Thiếu úy trưởng cuộc cảnh sát xã.
Bị bắt ngày : 28 tháng 6 năm 1975
Án phạt : Tập trung cải tạo theo quyết định số
ngày tháng năm 19 của bộ nội vụ.
Nay về cư trú tại : (Không cư trú trong thành phố, các nơi khác do
chính quyền địa phương quy định).

NHẬN KẾT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Nhìn chung bề ngoài chưa thấy có biểu hiện gì xấu, đã
nhận thấy tội lỗi của bản thân và xác định được vị trí
học tập cải tạo của mình.

Lao động : Tham gia đều đặn, lượng công việc khá .

Nội quy : Chấp hành tốt, chưa có gì sai phạm

Học tập : Tham gia đầy đủ, ý thức tiếp thu bài khá.
(Quản chế 12 tháng)

Ngày 16 tháng 5 năm 1980

Làm tay ngón trở phải.
Họ : Hà Kim Hải
Số : 003789
Trại : Trại Hàm Tân

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

HÀ - KIM - HẢI

Phó giám thị

Đại lý: NGUYỄN ANH QUANG .

BỘ NỘI VỤ
Trại : Lâm tân
Số: _____/GR

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Theo thông tư số 166-BCA/TĐ ngày 31-5-1961 của bộ nội vụ
thi hành quyết định của số 57/QĐ ngày 28 tháng 4 năm
1960 của Bộ nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh :

HÀ KIM HẢI

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1947

Nơi sinh : Ông Lớn.

Nơi DKHK thường trú trước khi bị bắt : 593/32 Tân Phú Lân, Quận 6
Thành phố Hồ Chí Minh.

Quan tộ : Nhiều ủy trưởng được chọn sát xã.

Ngày bắt : 20 tháng 6 năm 1975

Đi phạt : Tập trung cải tạo theo quy định của pháp luật

Ngày tháng năm 19 của bộ nội vụ.

Nay về cư trú tại : (Không cư trú trong thành phố, các nơi khác do
chính quyền địa phương quy định).

NHẬN XÉT CỦA CHÍNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Nhìn chung bề ngoài chưa thấy có biểu hiện gì xấu, đã
nhận thấy tội lỗi của bản thân và xác định được vị trí
học tập cải tạo của mình.

Lao động : Tham gia đều đặn chất lượng công việc khá.

Nội quy : Chấp hành tốt, chưa có gì sai phạm

Học tập : Tham gia đầy đủ, ý thức tiếp thu cải tạo.
(quan chế 12 tháng)

Ngày 16 tháng 5 năm 1980

Phó giám thị

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

Kim Hải

HÀ - KIM - HẢI

Đại úy: NGUYỄN ANH QUANG .

Tân tay ngôn trở lại.
Họ : HÀ KIM HẢI
Số : 593/32
Tập tại Trại Lâm Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....6052.....

Huyện, Quận.....

Quyển số.....

Tỉnh, Thành phố...Sai gòn(Chợ lớn)



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ KIM HẢI Nam hay nữ NAM

Ngày, tháng, năm sinh 29 - 6-1947(ngày hai mươi chín tháng sáu năm một nghìn chín trăm bốn mươi bảy)

Nơi sinh 98 Đường M CHITON

Dân tộc..... Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LA THỊ CHUÔNG</u>	<u>HÀ VĂN PHÒNG</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Không nghề</u>	<u>Cảnh sát viên</u>
Nơi thường trú	<u>Đường Dallefosse</u>	

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

CHA 34 TUỔI

Đăng ký ngày 3 tháng 7 năm 1947

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

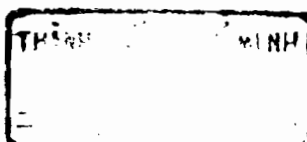
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 9 năm 1989

T/M UBND TP HCM

Ký tên, đóng dấu

Phó Văn phòng



luat

PHAN - KIM - THẢO

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....6052.....

Huyện, Quận.....

Quyền số.....

Tỉnh, Thành phố...Sài gòn(Chợ lớn)



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ KIM HẢI Nam hay nữ NAM

Ngày, tháng, năm sinh 29 - 6-1947(ngày hai mươi chín tháng sáu năm một nghìn chín trăm bốn mươi bảy)

Nơi sinh 98 Đường M. CATTON

Dân tộc..... Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LA THỊ CHUÔNG</u>	<u>HÀ VĂN PHÒNG</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Không nghề</u>	<u>Cảnh sát viên</u>
Nơi thường trú	<u>Đường Dellefosse</u>	

S/29 QĐ 261/QĐ - HT

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

CHA 34 TUỔI

Đăng ký ngày 3 tháng 7 năm 1947

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

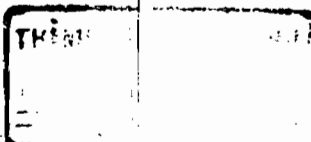
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 9 năm 1959

T/M UBND TP HCM

ký tên, đóng dấu

Phó văn phòng



luoi

PHAN - KIM - THẢO

Xã, Thị trấn: _____

Thị xã, Quận: _____

Thành phố, Tỉnh: _____

Bầu

HCM

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 31
Quyển số 01/69

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN	NGUYỄN THỊ LÀNH	HÀ KIM HẢI
Bí danh		
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	30/5/1952	29/6/1947
Quốc quán	"	"
Nơi đăng ký thường trú	593/3 Bến phú lâm	593/32 Bến phú lâm
Nghề nghiệp	Đuôn bán	Cảnh sát
Dân tộc	"	"
Quốc tịch	"	"
Số CMND hoặc hộ chiếu	"	"

Đăng ký, ngày 25 tháng 07 năm 1969

TM/UBND 06 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Viên chức hộ tịch

Đã ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 08 năm 1989

TM/UBND 06 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



Chánh Ủy ban nhân dân

Xã, T. trấn:

Thị xã, Quận: BắcThành phố, Tỉnh: HCM

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 31
Quyển số 01/69

	VỢ	CHỒNG
HO VÀ TÊN	NGUYỄN THỊ LÂN	HÀ KIM HẢI
Bí danh		
Sinh ngày	30/5/1952	29/6/1947
tháng năm		
hay tuổi		
Quê quán	"	"
Nơi đăng ký	593/32 Bến phú lâm	593/32 Bến phú lâm
thường trú		
Nghề nghiệp	Buôn bán	Cảnh sát
Dân tộc	"	"
Quốc tịch	"	"
Số CMND	"	"
hoặc hộ chiếu		

Đăng ký, ngày 25 tháng 02 năm 1969TM/UBND Q6 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Viên chức hộ tịch

Đã ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 06 năm 1989TM/UBND Q6 Ký tên đóng dấu

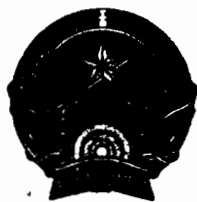
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Chánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Long Trại,
Huyện, Quận Cần Đước.
Tỉnh, Thành phố Long An.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số 57
Quyển số 03



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên NGUYỄN - THỊ - LÂN Nam hay nữ nữ.

Ngày, tháng, năm sinh 30 - 05 - 1952.

Ngã Ba Mười, Giồng Mắm, Xã Việt Nhì, Huyện Hai

Nơi sinh Long Trại.

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam.

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đặng Thị Diên</u>	<u>Nguyễn Văn Nhường</u>
Tuổi	<u>42</u>	<u>42</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Kiểm Duyệt</u>	<u>Kiểm Duyệt</u>
Nơi thường trú	<u>K. Long Trại, Xã</u> <u>Đước, Long An</u>	<u>K. Long Trại, Xã</u> <u>Đước, Long An</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Nguyễn Văn Nhường, 42, Long Trại

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 05 tháng 07 năm 1959.

TÀI ỦY BAN NHÂN DÂN K.Đ.



L. Văn Nhường

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường... Long Giang,
Huyện, Quận... Cần Đước.
Tỉnh, Thành phố... Long An.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số... 07...
Quyển số... 23...



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên NGUYỄN - THỊ - LÂN Nam hay nữ NU.

Ngày, tháng, năm sinh 30.05.1982.

Nơi sinh Huyện Ba Mươi, Quận Mười Một, Thành Phố Hồ Chí Minh
Long Giang.

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam.

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đặng Thị Diên</u>	<u>Nguyễn Văn Nhường</u>
Tuổi	<u>42</u>	<u>42</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Kiểm soát</u>	<u>Kiểm soát</u>
Nơi thường trú	<u>Khu Long Giang, Cần Đước, Long An</u>	<u>Khu Long Giang, Cần Đước, Long An</u>

S/89 QĐ 361/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Nguyễn Văn Nhường, 42, Long Giang

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 05 tháng 10 năm 1984.
TM ỦY BAN NHÂN DÂN Long An



TÊN CHỨNG THƯ
100d
giấy chứng minh

07/10
Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRẦN

Xã, Phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện, Quận

Quận 100388

Tỉnh, Thành phố 5



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ THỊ KIM NGÀ Nam hay nữ nữNgày, tháng, năm sinh 3-10-1969Nơi sinh 128 Hàng Vương

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ LÂN</u>	<u>HÀ KIM HẢI</u>
Tuổi	<u>170</u>	<u>220</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Công nhân</u>
Nơi thường trú	<u>593 / 32 - 3 - 200 LÂN</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
PHẠM KHẮC THIỆU 48t

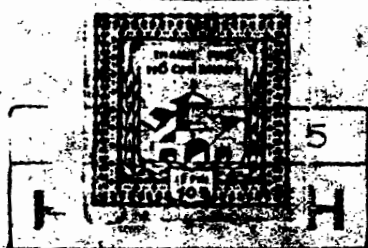
Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 7 tháng 10 năm 1969
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 8 tháng 8 năm 89

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN ĐÓNG DẤU



Phạm Văn Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường _____
Huyện, Quận _____
Tỉnh, Thành phố 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số _____
Quyển 10838B



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên HÀ THỊ KIM NGÀ Nam hay nữ nữ

Ngày, tháng, năm sinh 3-10-1959

Nơi sinh 126 Hùng Vương

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ LÀNH</u>	<u>HÀ KIM NGÀ</u>
Tuổi	<u>17t</u>	<u>22t</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Công chức</u>
Nơi thường trú	<u>593 / 32 PHÚ LÂM</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
PHAN KHẮC THIẾT 48t

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 7 tháng 10 năm 1964
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 8 năm 80
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN ĐÓNG DẤU



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường _____
Huyện, Quận _____
Tỉnh, Thành phố _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số _____
Quyển _____



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ THỊ KIM THANH Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 1 / 10 / 1970
Nơi sinh 128 Hùng Vương
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

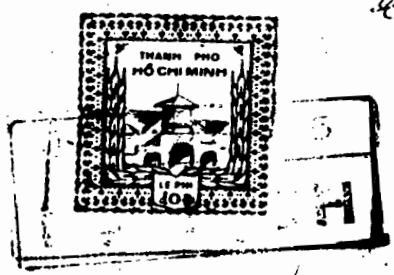
Phần khai về cha mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	NGUYỄN THỊ LÀNH	HÀ KIM HẢI
Tuổi	18t	23t
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Nội trợ	Công chức
Nơi thường trú	593 / 32 PH	LÂM

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
HUYỀN VAN THANH 29t

Người đứng khai ký _____ Đăng ký ngày 3 tháng 10 năm 19 70
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 0 năm 0
T/M UBND KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Handwritten signature and official stamp

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyển



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ THỊ KIM THANH Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 1 / 10 / 1970

Nơi sinh 128 Hùng vương
Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ LÀNH</u>	<u>HÀ KIM HẢI</u>
Tuổi	<u>18t</u>	<u>23t</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Công chức</u>
Nơi thường trú	<u>593 / 32 P10 LAM</u>	

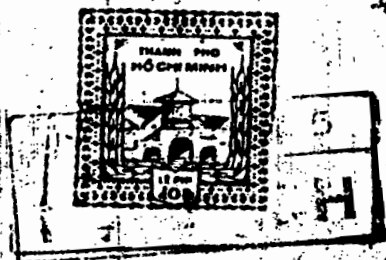
Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
HUYỀN VAN THANH 29t

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 3 tháng 10 năm 19 70
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 0 năm 0
T/M U.B.N.D. KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Handwritten signature: Hoàng Văn Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2

Số.....285

Quyền số.....2189

Xã, phường

Huyện, Quận

Tỉnh, Thành phố

Khu
Đoàn Chi Dân

Lương

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

Hà Thị Lâm Thuý

Nam hay nữ

nữ

Ngày, tháng, năm sinh

Mười lăm, tháng một, năm
một chín bảy ba (15.01.1973)

Nơi sinh

128 Trưng Vương

Dân tộc

Quốc tịch

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Lanh	Hà Kim Hải
Tuổi	1952	1947
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Đầu xe
Nơi thường trú	593 / 38 Phố Lê Lợi	Phố Lê Lợi
	Quận 9 - Quận 6	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Hà Kim Hải

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 19 tháng 9 năm 1989

ỦY BAN NHÂN DÂN



Đỗ Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2

Số..... 285

Quyền số... 2189

Xã, phường

Huyện, Quận

Thị trấn, thành phố

Xã Vĩnh Khê



Ước

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên *Nguyễn Thị Lâm Thuý* Nam hay nữ *Nữ*

Ngày, tháng, năm sinh *Ngày 15 tháng 01 năm 1972*

Nơi sinh *128 Hùng Vương*

Dân tộc *Việt Nam* Quốc tịch

Phân loại về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<i>Nguyễn Thị Xuân</i>	<i>Nguyễn Văn Hải</i>
Tuổi	<i>1952</i>	<i>1958</i>
Dân tộc	<i>Việt</i>	<i>Việt</i>
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>
Nghề nghiệp	<i>Đội trưởng</i>	<i>Đội trưởng</i>
Nơi thường trú	<i>Đội trưởng</i>	<i>Đội trưởng</i>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Người đứng khai ký

Đã ký ngày... tháng... năm 19...



Ước

Xã, phường

Huyện, Quận

Tỉnh, Thành phố

Yah
Hố Chu Mene

Số

Quyển số

212
2/83



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

Nguyễn Kim Sơn

Nam hay nữ

Nam

Ngày, tháng, năm sinh

Chín bảy, tháng ba, năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (27.03.1975)

Nơi sinh

128 Hùng Vương

Dân tộc

Quốc tịch

Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Lan	Nguyễn Kim Hải
Tuổi	1962	1947
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Đầu xe
Nơi thường trú	593/82 Phố Phú Lâm Phường 9 - Quận 6	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Nguyễn Kim Hải

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 11 tháng 9 năm 1989

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



Đã ký

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 2

Xã, phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số

Huyện, Quận

Quyển số

Tỉnh, Thành phố



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

Nam hay nữ

Ngày, tháng, năm sinh

Nơi sinh

Dân tộc

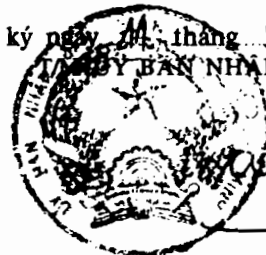
Quốc tịch

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Liên	Nguyễn Kim Hải
Tuổi	1952	1947
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nhà kho	Đầu xe
Nơi thường trú	583/32 Phố Phú Lâm	Phố 9 - Quận 6

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 11 tháng 9 năm 1989



LÊ THỊ ÚT

QUESTIONNAIRE FOR EX POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I/ BASIC INFORMATION APPLICANT IN VIET NAM :

- 1.1 Full name of ex Political prisoner : HÀ KIM HẢI
- 1.2 Date /place of birth : 29/6/1947 at Chợ Lớn
- 1.3 Position/ Rank (before April 1, 77) : Trưởng cuộc Cảnh Sát Xã Hàng Quốc
huyện lỵ tại tỉnh Bến Tre ,Thiếu úy
- 1.4 And Military number : 25491 (số thẻ hành sự) cấp tại Cần Thơ ngày 11/12/1977
- 1.5 Month, Date, year, arrested : 28/6/1975
- 1.6 Photocopy of release certificate :
- 1.7 Month , date, year out of camp : 10/5/1980
- 1.8 Present mailing address of ex political prisoner : 595/32 Bến Phú Lâm Phường
9 quận 6 . TP.H.C.M.
- 1.9 Current address : - at -

II/ LAST FULL NAME, DATE OF BIRTH AND PLACE OF BIRTH OF EX POLITICAL PRISONER AND RELATIVE :

- 2.1 Full name of ex political prisoner : HÀ KIM HẢI
- 2.2 Date/Place of birth : 29/6/1947 tại Chợ Lớn .

A/ RELATIVE TO ACCOMPANY THE EX POLITICAL PRISONER TO BE CONSISTED FOR U.S. COUNTRY :

NAME	Date of birth	Place of birth	Sex	Marital Status	Relationship
- NGUYỄN THỊ DÀNH	1952	Bến Thành	Female	Married	Wife
- HÀ THỊ KIM NGÀ	1969	Chợ Lớn	Female	Single	Daughter
- HÀ THỊ KIM THANH	19	Chợ Lớn	Female	Single	Daughter
- HÀ THỊ KIM THÚY	1970	Chợ Lớn	Female	Single	Daughter
- HÀ KIM TUẤN	1977	Chợ Lớn	Male	Single	Son

B/ COMPLETE FAMILY HISTORY (BIRTH/DEATH) OF EX POLITICAL PRISONER :

- + 1 - Father : HÀ VĂN THÁI (living)
- + 2 - Mother : HÀ THỊ KIM THÚY (living)
- + 3 - Spouse : NGUYỄN THỊ DÀNH (living)
- + 4 - Children : 3 daughter + 1 son (living)
- + Siblings :

III/ RELATIVE OUTSIDE VIET NAM :

A./ Closest relative in U.S : NO

B./ Closest relative in other foreign country : NO

Yes :

No :

LOI

Yes :

No :

V/ COMMENT/ REMARKS

Signature

Date : November 7, 1989

Men

VI/ List here all documents attached to this questionnaire :

- 1/ Photocopy of release certificate
- 2/ Photo and birth certificate of ex political prisoner
- 3/ Photo and birth certificate of relative to accompany with ex political prisoner .
- 4/ Marriage certificate of ex political prisoner .

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường _____
Huyện, Quận _____
Tỉnh, Thành phố 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT-NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số _____
Quyển 10838B



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên HÀ THỊ KIM NGÀ Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 3-10-1969
Nơi sinh 128 Hùng Vương
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phần khai về cha mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ LÀNH</u>	<u>HÀ KIM HẢI</u>
Tuổi	<u>17t</u>	<u>22t</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Công chức</u>
Nơi thường trú	<u>593 / 32 PHÚ LÂM</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
PHAN KHẮC THIỆU 48t

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 7 tháng 10 năm 1969
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 8 năm 89
T/M U.B. C. P. H. H. ĐÓNG DẤU



Dương Văn Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, Phường

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 103170

Huyện, Quận

Quận

Tỉnh, Thành phố



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ THỊ KIM THANH Nam hay nữ NỮNgày, tháng, năm sinh 1 / 10 / 1970Nơi sinh 128 Hùng vươngDân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ LÀNH</u>	<u>HÀ KIM HẢI</u>
Tuổi	<u>18t</u>	<u>23t</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Công chức</u>
Nơi thường trú	<u>593 / 32 PHỐ LÂM</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
HUYỀN VÀI THANH 29t

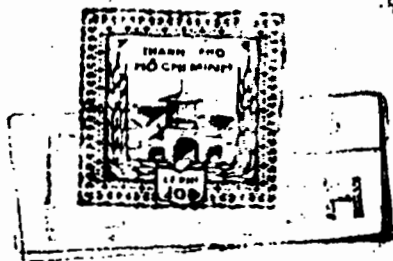
Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 3 tháng 10 năm 19 70
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 23 tháng 0 năm 0

T/M U.B.N.D. KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



Xã, phường

Huyện, Quận

Tỉnh, Thành phố

Quận
Đống Đa



15/07

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

Nguyễn Thị Lâm Thuý

Nam hay nữ

nữ

Ngày, tháng, năm sinh

15/07/1983
mười chín bảy ba (15.07.1983)

Nơi sinh

128 Hùng Vương

Dân tộc

Quốc tịch

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Lanh	Nguyễn Kim Hải
Tuổi	1952	1947
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Đầu bếp
Nơi thường trú	593/32 Phố Phạm Lãm	Phường 9 - Quận 6

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Nguyễn Kim Hải

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 19 tháng 9 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN 285 Vm



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2

Số... 212

Quyển số... 2/83

Xã, phường

Huyện, Quận

Tỉnh, Thành phố

Bà Rịa Vũng Tàu



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên

Ngô Kim Loan

Nam hay nữ

Nam

Ngày, tháng, năm sinh

Ngày 27, tháng 03, năm 1975

Nơi sinh

128 Xung Vong

Dân tộc

Quốc tịch

Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Lan	Ngô Kim Hải
Tuổi	1962	1947
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Trẻ em
Nơi thường trú	503/32 Phố Phú Lâm	Phố 7 - Quận 6

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Ngô Kim Hải

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 11 tháng 9 năm 1984

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ TƯ LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC- GIA



THẺ HÀNH SỰ SỐ 23451

HỌ VÀ TÊN HÀ-KIM-HẢI

NGÀY SANH 29-06-1947

CẤP BẬC Thiếu-úy

Căn cước số 00091163 ngày 06-12-1968

Cấp tại Sài-Gòn

Chứng nhận Ông HÀ-KIM-HAI

mang thẻ này là nhân-viên công lực Cảnh-Sát
Quốc-Gia

Cần Thơ ngày 11 tháng 12 1973

TUN-BU-LEO-LAM-SAT-BM-2NG

CẢNH-SÁT QUỐC-GIA KHU

ĐÀ-NẪU-SÀI-GÒN

Đã ký NGUYỄN-THANH-SƠN

Xã, phường Bong Trại,

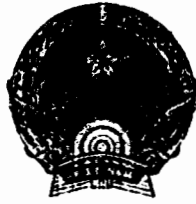
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....07.....

Huyện, Quận Cần Đước.

Quyền số.....23.....

Tỉnh, Thành phố Long An.



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên NGUYỄN THỊ LÂN Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh 30.05.1982

Nơi sinh Huyện Bến Lức, tỉnh Long An, huyện lỵ Bến Lức

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đặng Thị Diên</u>	<u>Nguyễn Văn Hùng</u>
Tuổi	<u>42</u>	<u>44</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Kê Long Trại, Cần Đước, Long An</u>	<u>Kê Long Trại, Cần Đước, Long An</u>

S/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Nguyễn Văn Hùng, 44, Kê Long Trại, Cần Đước, Long An

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 06 tháng 10 năm 1984
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN Kê Long Trại



Đặng Thị Diên

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số...6052.....

Quyền số.....

Xã, phường.....

Huyện, Quận.....

Tỉnh, Thành phố...Sài-gòn(Chợ lớn)



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên HÀ KIM HẢI Nam hay nữ NAM

Ngày, tháng, năm sinh 29 - 6 - 1947 (ngày hai mươi chín tháng sáu năm một nghìn chín trăm bốn mươi bảy)

Nơi sinh 98 Đường M CHITON

Dân tộc..... Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LA THỊ CHUÔNG</u>	<u>HÀ VĂN PHÒNG</u>
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Không nghề</u>	<u>Cảnh sát viên</u>
Nơi thường trú	<u>Đường Dellefosse</u>	

S/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

CHA 36 TUỔI

Đăng ký ngày 3 tháng 7 năm 1947

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

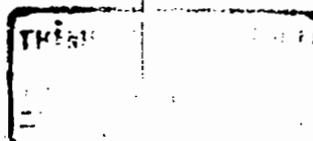
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 9 năm 1949

T/M UBND TP HCM

ký tên, đóng dấu

Phó văn phòng



PHAN - KIM - THẢO

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT 15/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn: _____

Thị xã, Quận: Bầu

Thị trấn, Tỉnh: HCM

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Số 31
Quyển số 01/69

	VỢ	CHỒNG
HỌ VÀ TÊN	NGUYỄN THỊ LÂN	HÀ KIM HẢI
Bí danh		
Sinh ngày	30/5/1952	29/6/1947
tháng năm		
hay tuổi		
Quốc tịch	"	"
Nơi đăng ký	593/2 Bến phú lâm	593/2 Bến phú lâm
thường trú		
Nghề nghiệp	Đuôn bán	Cảnh sát
Dân tộc	"	"
Quốc tịch	"	"
Số CMND	"	"
hoặc hộ chiếu		

Đăng ký, ngày 26 tháng 07 năm 1969

TM/UBND 06 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Viên chức hộ tịch

Đã ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 08 năm 1989

TM/UBND 06 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



[Handwritten signatures and notes]

HỌ NỘI VỤ
Trại : Hàm Tân
Số: _____/GRT

CONG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

0-1172 HÀ TÂN

Theo thông tư số 506-ĐCA/TX ngày 31-5-1961 của bộ nội vụ
Thi hành quyết định của số 57/QĐ ngày 28 tháng 4 năm
1980 của Bộ nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh : HÀ KIM HẢI
Họ, tên thường gọi :
Họ, tên bí danh :
Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1947
Nơi sinh : Chợ Lớn.
Nơi ĐKKK thường trú trước khi bị bắt : 593/32 bên Phái Lâm, quận 6
Thành phố Hồ Chí Minh.
Can tội : Tiểu úy trưởng cuộc cảnh sát xã.
Bị bắt ngày : 20 tháng 6 năm 1975
Án phạt : Tập trung cải tạo theo quyết định số
ngày tháng năm 19 của bộ nội vụ.
Nay về cư trú tại : (Không cư trú trong thành phố, các nơi khác do
chính quyền địa phương quy định).

NGHÂN LỜI QUẢ TRÌNH CỦA LẠO

Tư tưởng : Nhìn chung bề ngoài chưa thấy có biểu hiện gì xấu, đã
nhận thấy tội lỗi của mình, nhận và xác định được vị trí
học tập, cải tạo của mình.
Lao động : Tham gia đều đặn trong công việc nhà.
Nội quy : Chấp hành tốt, chỉ có một lần sai phạm.
Học tập : Tham gia đầy đủ, ý thức tiếp thu cải tạo.
(Quản chế 12 tháng)

Ngày 16 tháng 5 năm 1980.

An tay ngón trỏ phải.
Họ : HÀ KIM HẢI
Anh bạn số: 003789
Trại tại: Trại Hàm Tân

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

Phó giám thị

HÀ KIM HẢI

Đại úy: NGUYỄN ANH QUANG.

Đã kết thúc tại CHH

Ngày 7-8-82 lúc 9h 17'

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Ngày 17-8-82 tại CHH

Sài Gòn Ngày 06. Tháng 4 năm 1990.

Kính gửi bà Khúc Minh Qhở

Quê tên là: Hà Kim Hải. Sinh ngày 29/6/1947
tại Chợ Lớn. Chỗ ở hiện nay: 593/32 hẻm Phú
Lâm phường: 9. Quận: 6 TP. Hồ Chí Minh.

Nguyên tôi là thiếu úy trưởng cuộc cảnh
sát xã Vang Quới, huyện Bình Đại, tỉnh:
Biên Hòa. Ngày 28/6/1975 tôi bị bắt tập
trung học tập cải tạo tại trại Hãm Tân - Thuận
Hải đến ngày 16/5/1980 tôi mới được thả về.

Hiện nay tôi ở trong tình trạng "mỡ côi"
không có thân nhân bảo lãnh. Vậy hôm nay
tôi viết bức thư này kính mong Bà hết
lòng giúp đỡ cho hồ sơ của tôi được
chính phủ Mỹ cứu xét đi định cư tại Mỹ.

Và hiện giờ hồ sơ của tôi đã gửi tại
THE DIRECTOR O.D.P OFFICE 127 Banjubhum Building,
South Sathon Road BANGKOK 10120. Thái Lan.

Gồm giấy ra trại, kèm thẻ dân sự cảnh sát
quốc gia và toàn bộ khai sanh của tôi,
vợ - cũng bốn đứa con của tôi còn độc thân
gồm ba gái và một trai. Trong khi chờ
đợi và tin tưởng ở sự giúp đỡ của bà
chúng tôi xin gửi lại nơi đây lòng thành
kính biết ơn và mong có ngày được đến
đáp ứng công ơn của Bà. Trước khi dừng bút
tôi gửi lời thăm toàn thể gia đình và

chúc Bà được dồi dào sức khỏe.

TB: chúng tôi rất mong
thư của Bà, khi nhận
được thư này xin Bà
xem xét hồ sơ và
giúp đỡ chúng tôi.

Ký tên.



Hà Kim Hải

Sài Gòn ngày 20, tháng 02 năm 1991.

Kính gửi : Bà Khúc Minh Thảo

Ước tên : Lê Kim Hải sinh năm 1947. Hiện cư ngụ tại số 593/32 hẻm Phú Lâm, phường : 9 - Quận : 6 .

Nay tôi gửi thư này trước hết là chúc bà và Hội từ nhân chính tại Việt Nam một năm mới được nhiều sức khỏe .

Sau đây tôi có vài lời gửi đến Hội, Mong hai đồ đầu và giúp đỡ cho danh sách đi diện HD của gia đình tôi được sớm bố trí gặp phái đoàn phỏng vấn và định cư tại Mỹ, vì hiện nay gia đình tôi đang trong tình trạng "mô côi" không có thân nhân bảo lãnh.

Trong tháng 5 - 1990 tôi có gửi về Hội các tài liệu cần bố trí (hơn về Hội mỗi mẫu 2 bản) và tháng 11 - 1990 vừa qua tôi đã gửi tiếp về Hội dấu họ chiếu của gia đình tôi do phái Việt Nam cấp từ số PT 90244/90 ĐC, đến số PT 90254/90 ĐC. Nhưng đến nay đã hơn ba tháng, không biết Hội có nhận được hay không mà vẫn chưa nhận được thư Hội âm. Sau khi nhận được thư này mong bà hãy viết thư Hội âm, cho chúng tôi được yên tâm chỗ ở. Gia đình tôi rất mong mỏi nhận được tin vui của bà.

Kính thư



Hà Kim Hải .

Sài Gòn, Ngày 25, tháng 02 năm 1991.

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thảo.

Hội từ nhân chính trị Việt Nam.

Đôi tên: Hồ Kim Hải, sinh năm 1947. Hiện cư ngụ tại số 593/32 hẻm Phú Lâm, phường 9, Quận 6 TP. Hồ Chí Minh.

Nay tôi gửi thư này trước hết là chúc bà và Hội từ nhân chính trị Việt Nam một năm mới được nhiều sức khỏe.

Sau đó, có đôi lời nhờ bà và Hội đỡ đầu, bảo lãnh cho danh sách đi diện HO của gia đình tôi được sớm bố trí gặp phái đoàn phỏng vấn để định cư tại Mỹ. Vì hiện nay ở Việt Nam gia đình tôi đang trong tình trạng "mơ côi" không thân nhân bảo lãnh. Vì vậy chúng tôi rất mong bà và Hội hết lòng giúp đỡ.

Đầu tháng 5-1990 tôi có gửi qua bà và Hội hồ sơ cần bố trí tức thì trong thư trước Bà đã yêu cầu và hoàn về Hội mẫu 2 bản. Đầu tháng 11-1990 tôi có gửi tiếp theo 6 số hồ chiếu do phía Việt Nam cấp ngày 9-10-1990, từ số PT 90244/90 ĐC, đến số PT 90254/90 ĐC. Nhưng không biết bà và Hội có nhận được hay không mà đã hơn 5 tháng nay chúng tôi vẫn chưa nhận được thư hồi âm của bà. Vậy sau khi nhận được thư này mong bà hãy viết thư hồi âm cho chúng tôi được giữ vững niềm tin và yên tâm chờ ngày đoàn tụ. Một lần nữa xin bà và Hội nhận ở nơi đây lòng biết ơn chân thành nhất của gia đình chúng tôi.

TB: Khi Bà nhận được 2 lá thư

cũng một nội dung, xin Bà

đừng ngạc nhiên, vì chúng tôi bỏ

viết 1 lá thư Bà không nhận được...

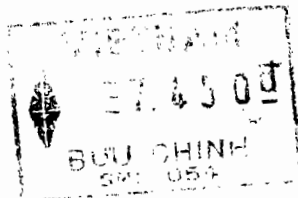
Kính thư

Thảo

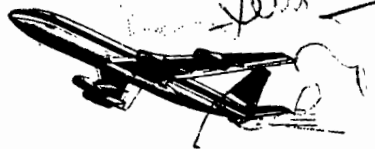
Hồ Kim Hải

Về phía Việt Nam chúng tôi đã hoàn tất
thủ tục xuất cảnh, giờ chỉ còn chờ phía
cảnh phủ Mỹ cho nhập cảnh.

FROM: HÃ KIM HÃI
593/32 bên Phú Lâm
phường 9. Quận 6 TP. Hồ Chí Minh
VIỆT NAM



Cháu Hải
Thưa bà
lời chào
Yêu
lại h 15
MAR 13 1991



TO: Bà KHUẾ MINH THỎ
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
USA

VIA AIR MAIL PAR AVION

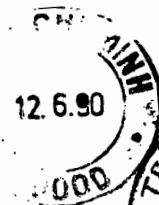
HÃ KIM HÃI
593/32 bên Phú Lâm

phường 9. Quận 6 TP. Hồ Chí Minh
VIỆT NAM

JUN 29 1990



PAR AVION VIA AIR MAIL



Bà KHUẾ MINH THỎ
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
USA



HÀ KIM HAI
593/32 bên phố Lâm
phường 9 Quận 6 TP Hồ Chí Minh

VIỆT NAM

28735100

MÁY BAY
PAR AVION



MAR 15 1991 ARLINGTON, VA 22205-0635
U.S.A

VIA AIR MAIL PAR AVION

FROM: HÀ KIM HAI
593/32 bên phố Lâm
phường 9 Quận 6
TP. Hồ Chí Minh
VIỆT NAM

MÁY BAY
PAR AVION



259 = 14850
PAR AVION VIA AIR MAIL

APR 17 1990

TO: bà KHUÊ MINH THỎ
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
USA